

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày: 29/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thu;

Bà Nguyễn Thị Ngoan.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du; tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/QĐXX, ngày 19 tháng 01 năm 2018; đối với bị cáo:

Nguyễn Gia K, sinh năm 1989;

ĐKHKT: Thôn N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1955; gia đình có 5 chị em, bị cáo là con út; Tiền sự: Không; Tiền án: 02

- Bản án số: 02/2012/HSST Ngày 10/01/2012 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh N xử phạt: 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2012;

- Bản án số 96/2015/HSST Ngày 05/6/2015; Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Chấp hành xong hình phạt ngày 28/02/2017;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/11/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại :

Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1995, vắng mặt;

HKT: Nguyệt A, N, tỉnh Thanh Hóa;

Tạm trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

(thuê nhà trọ của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985);

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1950, có mặt;

HKTT: Thôn N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

NHẬN THẤY

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, tranh luận, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Gia K thuê trọ tại thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh từ tháng 10/2017 để làm thợ phụ hồ. Khoảng 12h ngày 08/11/2017, K đi bộ từ phòng trọ của mình đến khu trọ của bà Nguyễn Thị H (cùng thôn) xem có tài sản gì sơ hở thì trộm cắp, đem bán lấy tiền sử dụng ma túy. Đến nơi, phát hiện hành lang của khu trọ có dựng hai chiếc xe máy, cổng ra vào vẫn mở, không có ai trông coi; K quay về phòng trọ của mình lấy chiếc Clê số 8 và 2 mũ vạm phá khóa tự chế đút vào túi quần, rồi đi đến khu trọ nhà chị H. K đi vào bên trong, thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh – trắng không khóa cổ, khóa càng. K lấy 1 mũ vạm tra vào ổ khóa, dùng Clê vặn mạnh, mở được khóa điện; rồi dắt xe ra khỏi khu nhà trọ và điều khiển xe đi ra thị xã T. Bị cáo đã dừng lại đội mũ bảo hiểm và kiểm tra trong cốp xe có một chiếc áo mưa. Đi đến khu vực chợ X, phường D, quận C, thành phố Hà Nội, Khương đã bán xe cho một người đàn ông không quen biết được 3.200.000đ. Chiếc mũ bảo hiểm và áo mưa cũng đi kèm theo xe. Sau đó, bị cáo bắt xe buýt về phường Đ, thị xã T mua 200.000đ ma túy của một người đàn ông không quen biết, rồi đem về phòng trọ sử dụng. Số tiền còn lại, bị cáo đã chi tiêu hết.

Biên bản định giá tài sản ngày 16/11/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du đã xác định: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius giá trị còn lại 14.000.000đồng.

Chiếc xe mô tô mà bị cáo đã chiếm đoạt là của anh Bùi Văn Q là công nhân thuê trọ tại nhà bà H. Ông Nguyễn Ngọc N (bố đẻ của bị cáo) đã bồi thường đầy đủ cho anh Q giá trị của chiếc xe. Đến nay, anh Q không yêu cầu gì với chiếc xe và tài sản khác là mũ bảo hiểm, áo mưa.

Cáo trạng số: 02/CT - VKS ngày 17/01/2018 của VKSND huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia K về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 điều 138 - Bộ luật hình sự năm 1999;

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K khai nhận: Bị cáo đến huyện Tiên Du thuê nhà trọ để đi làm thợ tự do. Vì không đủ tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo đã trộm cắp tài sản là chiếc xe máy của công nhân thuê trọ để bán lấy tiền. Bị cáo đã dùng Clê và vạm phá khóa để mở khóa điện, dắt xe ra ngoài và mang đi tiêu thụ. Bị cáo cũng đã 2 lần bị Tòa án xét xử về hành vi vi phạm pháp luật, chưa được xóa án tích. Do vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để yên tâm cải tạo, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt và quyết tâm từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Ông Nguyễn Ngọc N trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo K. Sau khi biết K phạm tội, ông đã bồi thường cho người bị hại 14 triệu đồng là giá trị của chiếc xe máy mà bị cáo đã trộm cắp. Nay không có yêu cầu gì về việc bị cáo trả lại số tiền trên. Ông N cũng nhận trách nhiệm trong việc quản lý, giáo dục con và mong muốn HĐXX cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 – BLHS năm 1999;

Xử phạt: Nguyễn Gia K: từ 24 đến 30 tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2017; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại của người bị hại đã được bồi thường toàn bộ. Anh Q không yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy công cụ bị cáo đã sử dụng phạm tội; Với tư trang mà bị cáo đã giao nộp, cũng cần tiêu hủy theo đề nghị của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Gia K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 12h ngày 08/11/2017, bị cáo Nguyễn Gia K bằng hành vi dùng Clê và vạm phá khóa đã mở được khóa điện, lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh – trắng, BKS 36K3- 012.83 của anh Bùi Văn Q tại khu nhà trọ thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo đã mang chiếc xe đi tiêu thụ và dùng số tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy. Giá trị còn lại của chiếc xe là 14.000.000đồng

Hành vi của K thỏa mãn các quy định tại khoản 1 điều 138 – BLHS năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố là đúng người, đúng tội, Trước đó, bị cáo đã 2 lần bị Tòa án nhân dân xử phạt tù, Cụ thể: Bản án số 02/2012/HSST Ngày 10/01/2012 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh N xử phạt 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Ra trại 18/4/2012; Ngày 23/4/2012 đã nộp xong án phí. Đến ngày 30/11/2014, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 96/2015/HSST Ngày 05/6/2015; Tòa án nhân dân quận N, thành phố

Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 – BLHS ; Bị cáo đã ra trại ngày 28/02/2017 và đã nộp án phí ngày 02/7/2015.

Ngày 08/11/2017 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp đã nêu trên. Như vậy, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, chưa được xóa án tích, lại tái phạm, nên với lần phạm tội này, bị cáo bị truy tố theo tình tiết tăng nặng định khung: “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 – BLHS năm 1999, là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. HĐXX xét cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho người bị hại; Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy, bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 – BLHS; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc N có thời gian hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam Dioxin. Đồng thời, ông N là người có công với cách mạng, được tặng Huy hiệu vì nghĩa vụ quốc tế nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 – BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên HĐXX cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt mà bị cáo đã bị truy tố.

Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được bố đẻ bị cáo bồi thường đầy đủ. Người bị hại không có ý kiến gì, nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy số công cụ mà bị cáo sử dụng khi phạm tội gồm: 01 chiếc Clê số 8, 02 đầu mũi văm chiều dài 7cm, một đầu dẹt, một đầu hình lục giác;

Đối với vật chứng là 01 quần ngố màu xám bạc; 01 áo sơ mi cộc tay màu đen; 01 khẩu trang y tế; 01 đôi giày ba ta là những tư trang mà bị cáo đã giao nộp, cũng cần tiêu hủy theo đề nghị của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Tiên Du đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo; Bị cáo K khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ; Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 41 - BLHS năm 1999; Khoản 2,3 Điều 329; Điều 331; Điều 333 - BLTTHS năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

- Xử phạt: Nguyễn Gia K: 24(*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 11/11/2017;

Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo Thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc Clê số 8, 02 đầu mũi văm chiều dài 7cm, một đầu dẹt, một đầu hình lục giác; Tiêu hủy: 01 quần ngố màu xám bạc; 01 áo sơ mi cộc tay màu đen; 01 khẩu trang y tế; 01 đôi giày ba ta (*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiên Du với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du*)

Bị cáo K phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN
- VKSND tỉnh, huyện
- Chi cục THADS huyện
- Lưu án văn, hồ sơ

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong